

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2021/HS - ST

Ngày: 28/9/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Triệu Thị Vang**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lý Văn Thuận** và ông **Lưu Khánh Toàn**

Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Lan Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Đức Dũng** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST - HS, ngày 30 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST – HS, ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: **VŨ THỊ C**, sinh ngày: 10/9/1973 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT: tổ 6, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn N (đã chết) và Con bà: Vũ Thị P; Có chồng là: Nguyễn Văn H; Bị cáo không có con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 26/9/2005 Vũ Thị C bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Bản án số 51/2005/HSST); ngày 21/3/2013 Vũ Thị C bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Bản án số 21/2013/HSST).

Bị bắt từ ngày 08/6/2021, sau đó tạm giữ, tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Những người làm chứng:

1. Dương Văn T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: tổ 6, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn

2. Dương Đình D, sinh năm 1973;

Địa chỉ: xóm T, xã TĐ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

3. Nguyễn Văn H, sinh năm 1979;

Địa chỉ: thôn L, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 45 phút ngày 08/6/2021, tại tổ 6, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang các đối tượng gồm: Vũ Thị C; Dương Đình D (SN 1973) trú tại xã TĐ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và Nguyễn Văn H (SN 1979) trú tại thôn L, xã Q, huyện C có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ, gồm:

- Thu giữ tại túi quần đằng trước bên trái trên người Vũ Thị C 09 (chín) gói nhỏ được gói bằng loại giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất màu trắng dạng bột, trong đó 07 (bảy) gói được gói bên ngoài bằng túi nilon màu đỏ, 02 (hai) gói được gói bằng túi nilon màu xanh. Số tang vật trên được niêm phong vào phong bì ký hiệu “C”. Ngoài ra còn thu giữ trên tay Vũ Thị C số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

- Thu giữ tại túi quần bên phải trên người Dương Đình D 01 (một) gói nhỏ túi nilon màu trắng, bên trong có 01 (một) gói nhỏ chứa chất màu trắng dạng bột, được gói bằng loại giấy trắng có dòng kẻ. Tang vật trên được niêm phong vào phong bì ký hiệu “D”.

- Thu giữ tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn H 01 (một) mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ, 01 (một) mảnh túi nilon màu đỏ.

Trên cơ sở đó, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở và khu vực phụ cận của Vũ Thị C tại tổ 6, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình khám xét phát hiện và tạm giữ: số tiền 3.300.000đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng) tại ngăn kéo kệ gỗ trong phòng khách nhà Vũ Thị C, số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) tại ngăn tủ kệ gỗ trong phòng khách nhà Vũ Thị C.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Thị C khai nhận: Số chất bột màu trắng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ được của C là ma túy loại Heroine. C có được số ma túy trên là vào ngày 07/6/2021, C mua của một người đàn ông (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) thuộc địa phận đường H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên với số tiền 450.000đ (bốn trăm năm mươi nghìn đồng), mục đích mua về để bán khi có người

hỏi mua để kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, C mang về nhà chia thành 11 gói nhỏ. Khoảng hơn 19 giờ ngày 08/6/2021 tại cửa bếp ăn nhà C ở tổ 6, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, C bán cho Dương Đình D 01 gói nhỏ với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Khoảng 10 phút sau, tại vị trí gần cửa phòng ngủ nhà mình, C tiếp tục bán cho Nguyễn Văn H 01 gói nhỏ với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Sau khi C bán ma túy cho H thì bị Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ 09 gói nhỏ còn lại.

Tại Cơ quan điều tra Dương Đình D khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 08/6/2021, D đến nhà Vũ Thị C trú tại tổ 6, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để mua ma túy sử dụng. Tại vị trí cửa bếp trong nhà C, D mua của C 01 gói nhỏ ma túy với giá là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, D cất gói ma túy vào túi quần đang mặc và ra ngồi chơi tại phòng khách nhà C, khoảng 10 phút sau thì Công an đến bắt quả tang và thu giữ ma túy. D còn khai nhận, sau khi mua được ma túy và đang ngồi tại phòng khách nhà C thì nhìn thấy Nguyễn Văn H đến và cùng bà C vào hướng phòng ngủ, một lúc thì quay ra, nhưng D không biết là hai người làm gì.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 08/6/2021, H đến nhà Vũ Thị C trú tại tổ 6, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để mua ma túy sử dụng. Tại vị trí cửa phòng ngủ nhà C, H đã mua của C 01 gói nhỏ ma túy với giá là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, H đi ra hiên nhà C và sử dụng hết số ma túy trên. Sau khi sử dụng xong ma túy thì bị Công an đến bắt quả tang như đã nêu ở trên. H còn khai nhận, khi H đến mua ma túy thì nhìn thấy Dương Đình D đang ngồi ở phòng khách nhà C; việc H sử dụng ma túy tại hiên nhà C thì C và những người khác không biết, H tự ý sử dụng, không hỏi ý kiến ai.

Ngày 09/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới tiến hành mở đóng niêm phong cân xác định khối lượng đối với số chất bột màu trắng đã thu giữ, kết quả:

- Số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu "C" thu giữ của Vũ Thị C có tổng khối lượng là 0,383 gam (không phải ba tám ba gam). Sau khi cân, toàn bộ số chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu "C1" gửi cơ quan giám định.

- Số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu "D" thu giữ của Dương Đình D có khối lượng là 0,019 gam (không phải không một chín gam). Sau khi cân, toàn bộ số chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu "D1" gửi cơ quan giám định.

Quá trình điều tra, Vũ Thị C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền, số lượng ma túy mua được, tàng trữ và bán cho Dương Đình D và Nguyễn Văn H. C thừa nhận mục đích mua ma túy là để bán cho những con nghiện khác kiếm lời, bản thân C không sử dụng ma túy, không nghiện ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 113/KTHS - MT ngày 12/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,383 gam (không phải ba tám ba gam); Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu D1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,019 gam (không phải không một chín gam).

Tại bản cáo trạng số: 34/CT - VKSCM, ngày 29 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo Vũ Thị C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251/BLHS.

*** Điều luật có nội dung:**

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

b) Phạm tội 02 lần trở lên... ”.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo C. Đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

1. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS: xử phạt bị cáo C từ 07 năm đến 08 năm tù.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5, Điều 251/BLHS phạt tiền bị cáo C từ 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

3. Về vật chứng: áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T113; 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu C2; 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu D2; 01 (một) phong bì mặt trước có dòng chữ “Giấy gói ma túy thu giữ của Nguyễn Văn H”;

- Tiền:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì mặt trước có ký hiệu A.

+ 3.300.000đ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì mặt trước có ký hiệu A1: trong đó tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), số còn lại 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo C – thừa trả lại cho bị cáo C.

+ Tạm giữ số tiền: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) được niêm phong trong phong bì mặt trước có ký hiệu A2: để đảm bảo thi hành án cho bị cáo C – thừa trả lại cho bị cáo C.

* Bị cáo C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như viện kiểm sát đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng quy định.

[2] Với mục đích kiếm lời, trong ngày 08/6/2021, tại nhà riêng của Vũ Thị C ở tổ 6, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Vũ Thị C đã có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, cụ thể:

- Khoảng 19 giờ, Vũ Thị C bán cho Dương Đình D 01 (Một) gói ma túy (loại Heroine), với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

- Khoảng 19 giờ 15 phút, Vũ Thị C bán cho Nguyễn Văn H (Một) gói ma túy (loại Heroine), với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

[3] Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 08/6/2021, tại nhà riêng của Vũ Thị C ở tổ 6, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Vũ Thị C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người là 09 gói nhỏ (loại Heroine), có tổng khối lượng là 0,383 (Không phải ba tám ba) gam, với mục đích là để bán cho những người khác kiếm lời.

[4] Tổng số tiền bị cáo bán trái phép chất ma túy cho Dương Đình D, Nguyễn Văn H là: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

[5] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[6] Như vậy có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử Vũ Thị C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[7] Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thấy:

Bị cáo C không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên nhân thân xấu: ngày 26/9/2005 Vũ Thị C bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 05 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Bản án số 51/2005/HSST); ngày 21/3/2013 Vũ Thị C bị Tòa án

nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Bản án số 21/2013/HSST). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo có anh trai ruột Vũ Văn H là liệt sĩ - theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

[9] Vật chứng:

- 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T113 có dòng chữ “Vụ: Vũ Thị C (1973), Dương Đình D (1973), Nguyễn Văn H (1979), Tàng trữ trái phép chất ma túy” mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu C2 có dòng chữ “Giấy gói tang vật của Vũ Thị C” mặt sau được niêm phong dán kín có 01 (một) chữ ký Cúc, 02 (hai) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Vũ Thị C, 01 (một) dòng chữ Lương Quốc A, 01 (một) dòng chữ Hoàng Văn T, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới; 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu D2 có dòng chữ “Giấy gói tang vật Dương Đình D” mặt sau được niêm phong dán kín có 01 (một) chữ ký D, 02 (hai) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Dương Đình D, 01 (một) dòng chữ Lương Quốc A, 01 (một) dòng chữ Hoàng Văn T, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới; 01 (một) phong bì mặt trước có dòng chữ “Giấy gói ma túy thu giữ của Nguyễn Văn H” mặt sau được niêm phong dán kín có 01 (một) chữ ký H, 02 (hai) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Nguyễn Văn H, 01 (một) dòng chữ Hoàng Văn T, 01 (một) dòng chữ Lã Mạnh C, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới: tất cả không có giá trị, tịch thu tiêu hủy.

- Tiền:

+ 100.000đ (một trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì mặt trước có ký hiệu A và dòng chữ “số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng)” mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Nông Thị Huyền S, 01 (một) dòng chữ Đặng Xuân H, 01 (một) dòng chữ Liêu Viết L, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện C, tỉnh Bắc Kạn: là tiền bị cáo C bán ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ 3.300.000đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì mặt trước có ký hiệu A1 và dòng chữ “số tiền 3.300.000đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng)” mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Nông Thị Huyền S, 01 (một) dòng chữ Đặng Xuân H, 01 (một) dòng chữ Liêu Viết L, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện C, tỉnh Bắc Kạn: trong đó có 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) là tiền C bán ma túy cho Dương Đình D mà có, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; số còn lại 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền của bị cáo C nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo C – thừa trả lại cho bị cáo C.

+ 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) được niêm phong trong phong bì mặt trước có ký hiệu A2 và dòng chữ “số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng)” mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Nông Thị Huyền S, 01 (một) dòng chữ Đặng Xuân H, 01 (một) dòng chữ Liêu Viết L, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện C, tỉnh Bắc Kạn: là tiền của bị cáo C nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo C – thừa trả lại cho bị cáo C.

[10] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo C khai mua với một người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ tại khu vực đường H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên vào ngày 07/6/2021, quá trình điều tra không xác định được đối tượng. Do đó, không có cơ sở để xác minh làm rõ, xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Việc Nguyễn Văn H sử dụng ma túy tại hiên nhà bị cáo C thì C và những người khác không biết, H tự ý sử dụng, không hỏi ý kiến ai.

[12] Đối với Dương Đình D và Nguyễn Văn H là những người mua ma túy của C để sử dụng cho bản thân, xét thấy hành vi của D và H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới đã xử lý đối với các đối tượng này theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Đối với Dương Văn T là người sống chung như vợ chồng với Vũ Thị C, quá trình điều tra xác định T không biết, không tham gia việc mua bán trái phép chất ma túy cùng với C nên không xem xét trách nhiệm, xét thấy là đúng quy định của pháp luật.

[13] Về quan điểm truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[14] Tài liệu trong hồ sơ vụ án xác định bị cáo C có tài sản, hơn nữa quá trình điều tra có tạm giữ tiền của bị cáo C, do vậy xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo C để sung quỹ nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

Việc thi hành án khoản tiền phạt được thực hiện theo quy định tại Điều 357/BLDS năm 2015.

[15] Bị cáo C phải chịu tiền án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo: Vũ Thị C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào điểm b, khoản 2, khoản 5, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51/BLHS.

- Xử phạt: Vũ Thị C: 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08/6/2021.

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Vũ Thị C: 5.000.000đ (Năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Việc thi hành án khoản tiền phạt được thực hiện theo quy định tại Điều 357/BLDS năm 2015 : *“1. Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

2. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật này; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này”.

[3] Vật chứng: Áp dụng điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu T113 có dòng chữ “Vụ: Vũ Thị C (1973), Dương Đình D (1973), Nguyễn Văn H (1979), Tàng trữ trái phép chất ma túy” mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu C2 có dòng chữ “Giấy gói tang vật của Vũ Thị C” mặt sau được niêm phong dán kín có 01 (một) chữ ký C, 02 (hai) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Vũ Thị C, 01 (một) dòng chữ Lương Quốc A, 01 (một) dòng chữ Hoàng Văn T, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới; 01 (một) phong bì mặt trước ký hiệu D2 có dòng chữ “Giấy gói tang vật Dương Đình D” mặt sau được niêm phong dán kín có 01 (một) chữ ký D, 02 (hai) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Dương Đình D, 01 (một) dòng chữ Lương Quốc A, 01 (một) dòng chữ Hoàng Văn T, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới; 01 (một) phong bì mặt trước có dòng chữ “Giấy gói ma túy thu giữ của Nguyễn Văn H” mặt sau được niêm phong dán kín có 01 (một) chữ ký H, 02 (hai) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Nguyễn Văn H, 01 (một) dòng chữ Hoàng Văn T, 01 (một) dòng chữ Lã Mạnh C, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Mới.

- Tiền:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền: 100.000đ (một trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì mặt trước có ký hiệu A và dòng chữ “số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng)” mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Nông Thị Huyền S, 01 (một) dòng chữ Đặng Xuân H, 01 (một) dòng chữ Liêu Viết L, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

+ 3.300.000đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì mặt trước có ký hiệu A1 và dòng chữ “số tiền 3.300.000đ (ba triệu ba trăm nghìn đồng)” mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Nông Thị Huyền S, 01 (một) dòng chữ Đặng Xuân H, 01 (một) dòng chữ Liêu Viết L, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện C, tỉnh Bắc Kạn: trong đó, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền

100.000đ (Một trăm nghìn đồng), số còn lại 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo C – thừa trả lại cho bị cáo C.

+ 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) được niêm phong trong phong bì mặt trước có ký hiệu A2 và dòng chữ “số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng)” mặt sau được niêm phong dán kín, tại mép dán có 03 (ba) chữ ký không đọc được, 01 (một) dòng chữ Nông Thị Huyền S, 01 (một) dòng chữ Đặng Xuân H, 01 (một) dòng chữ Liêu Viết L, 03 (ba) dấu tròn đỏ của Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện C, tỉnh Bắc Kạn: tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo C – thừa trả lại cho bị cáo C.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSTBK: 1
- VKSCM: 3
- CAHCM: 2
- Trại giam: 1
- Bị cáo: 1
- STPTBK: 1
- TA tỉnh: 1
- T.H.A: 2
- Lưu hồ sơ: 1
- Lưu VP: 1.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thị Vang